


Vai trò của hiệu quả NL  
trong chuyển dịch sang  
phát thải ròng bằng 0



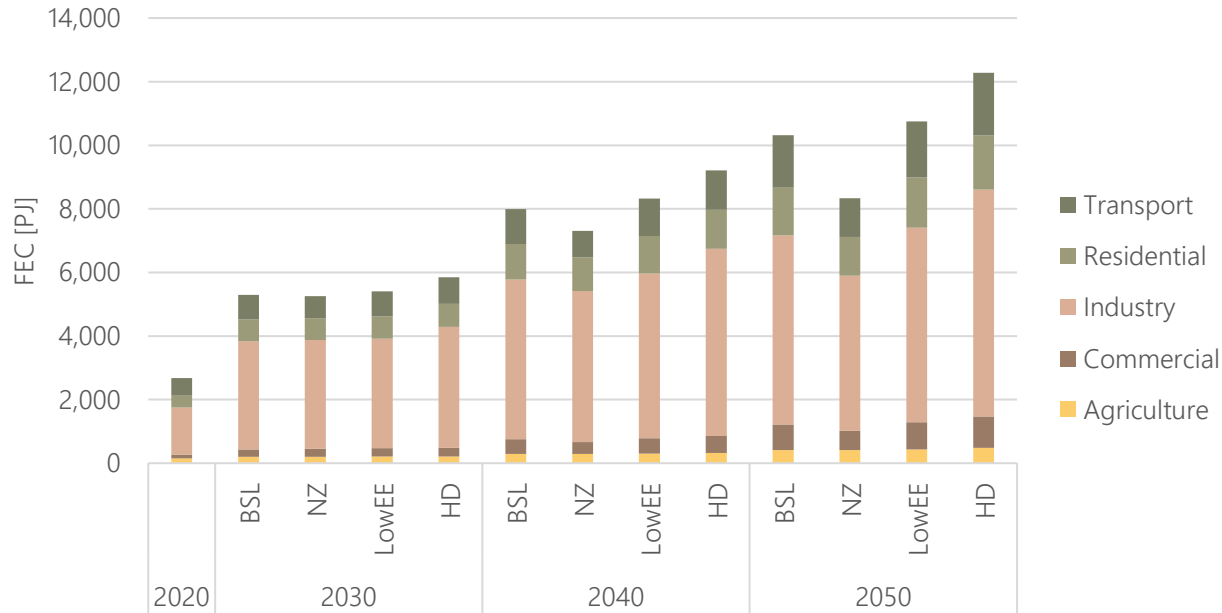


# NỘI DUNG BÀI TRÌNH BÀY

- Vai trò của hiệu quả NL theo báo cáo Triển vọng Năng lượng 2021
- Một góc nhìn mới về hiệu quả NL : từ tiết kiệm năng lượng đến chuyển đổi cơ cấu ngành
- Các rào cản chính đối với việc triển khai hiệu quả NL theo ngành (tập trung vào công nghiệp)
- Xây dựng các cụm chiến lược cho hiệu quả NL trong tương lai?



# Nhu cầu năng lượng cuối cùng -> 2050



Nhu cầu tăng gấp 6 lần vào năm 2050

Công nghiệp vẫn chiếm vai trò chủ đạo.

## Tác động kinh tế xã hội của Cơ chế Thỏa thuận Tự nguyện (VA)

Các tác động ước tính của việc tăng cường triển khai EE thông qua một cơ chế thỏa thuận tự nguyện bao gồm tất cả các doanh nghiệp tiêu thụ trọng điểm (DEU) trong ngành

Phân tích dựa trên dữ liệu DEU 2020 bao gồm ~2.300 DEU trong công nghiệp với mức tiêu thụ năng lượng ~26.000 ktoe . Giả định rằng chương trình VA bao gồm hỗ trợ cho kiểm toán năng lượng đầu tiên, thiết lập EMS và phát triển hướng dẫn công nghệ cụ thể của ngành.

Tổng lợi ích kinh tế xã hội gấp hơn **100 lần** chi tiêu chính phủ.

*Chi phí cho các khu vực nhà nước và tư nhân*

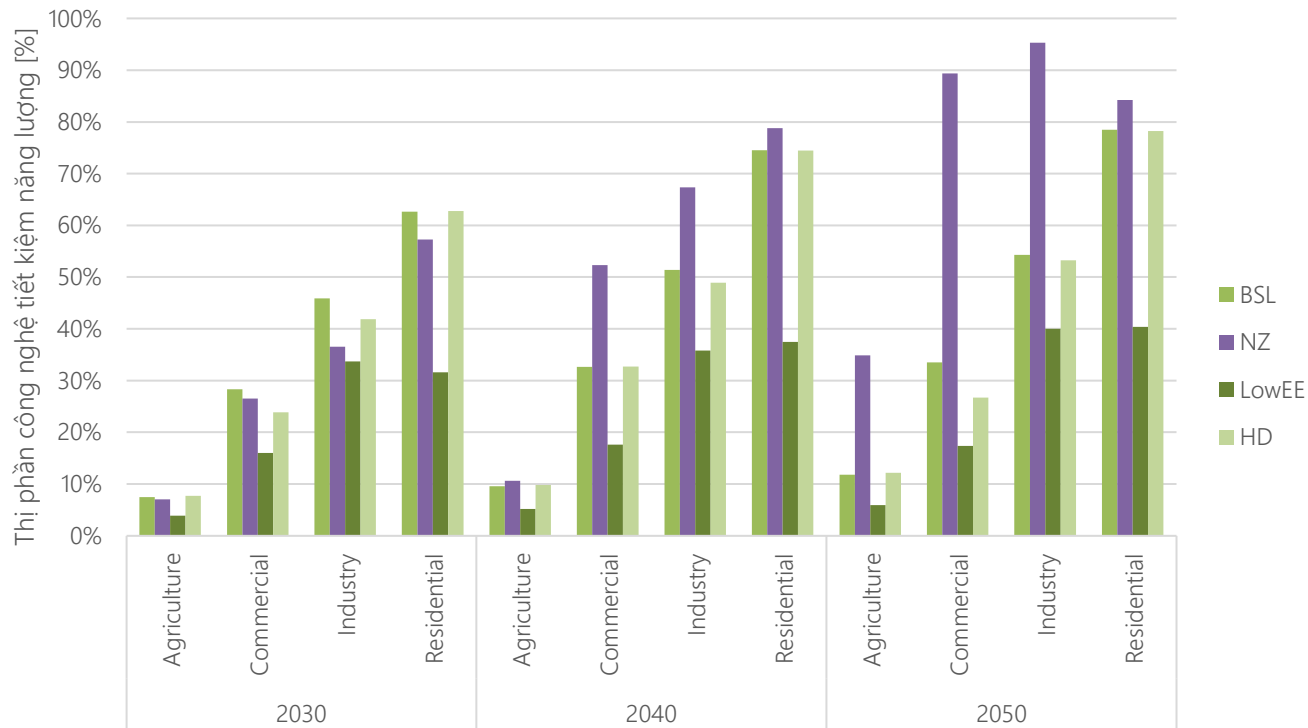
nhóm chính	Sự mô tả	NPV của chi phí (triệu đồng)
chi phí chính phủ	Chi phí hàng năm - bao gồm cả hành chính sự nghiệp ở cấp chính quyền trung ương và cấp tỉnh.	-303.000
chi phí doanh nghiệp	Chi phí hàng năm - bao gồm chi phí cho nhân viên quản lý năng lượng (mỗi doanh nghiệp một người), kiểm toán năng lượng (ba năm một lần) và quản lý liên quan đến chương trình VA.	-9,529,000
	Chi phí một lần - bao gồm các khoản đầu tư vào các biện pháp TKNL (phụ thuộc vào thời gian hoàn vốn giả định của biện pháp TKNL đã thực hiện, tiềm năng tiết kiệm năng lượng giả định và giá năng lượng)	-20,237,000
<b>Tổng chi phí</b>		<b>-30,069,000</b>

*Tác động chung*

nhóm chính	NPV của chi phí và lợi ích (triệu đồng)
Dòng tiền doanh nghiệp, chi phí và lợi ích	48.981.000
Dòng tiền của chính phủ	-303.000
Tác động môi trường	6.113.000
<b>Tổng hiệu quả kinh tế xã hội</b>	<b>54.791.000</b>

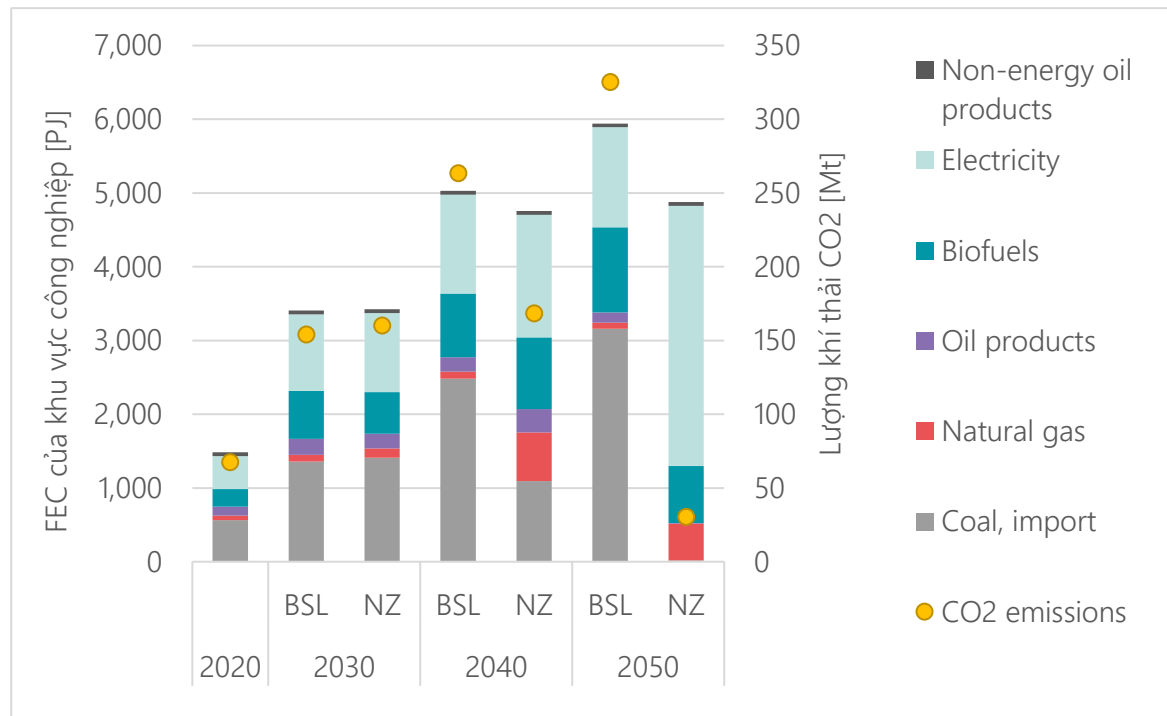
*Lưu ý: Các biện pháp TKNL được giả định là có thời gian tồn tại 10 năm. NPV được chiết khấu với tỷ lệ chiết khấu xã hội là 6,3%.*

# Chia sẻ công nghệ hiệu quả năng lượng -> 2050



Tỷ trọng công nghệ TKNL hiện nay dưới 50% ngoại trừ khu vực sinh hoạt. Con số này cần tăng lên hơn 80% vào năm 2050 (trừ nông nghiệp). Ngành công nghiệp gần 100%

# Giảm cacbon trong lĩnh vực công nghiệp



Ít nhất 70% năng lượng sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp có thể điện khí hóa  
Có thể thay thế một vài quá trình bằng nhiên liệu sinh học /khí sinh học



## Khuyến nghị

1. Điện khí hóa càng nhiều càng tốt
2. Thay thế phần còn lại bằng nhiên liệu sinh học/khí sinh học

# Các rào cản đối với TKNL trong công nghiệp – tổng quan .





# NHIỀU THÀNH TÍCH ĐÃ ĐƯỢC ĐẠT ĐƯỢC – CẦN TĂNG CƯỜNG HƠN NỮA

VNEEP đã và đang rất thành công trong việc tăng hiệu quả năng lượng .

Chuyển đổi phát thải ròng bằng không sẽ cần sự can thiệp của chính phủ mạnh mẽ hơn.

- Đầu tư lớn vào công nghệ mới, đắt hơn.
- Xây dựng năng lực ngành công nghiệp và xây dựng

Hai điều kiện tiên quyết cần phải có:

- Quyết tâm chính trị
- Xây dựng chính sách và năng lực triển khai

Chiến lược biến đổi khí hậu cho thấy quyết tâm mạnh mẽ .

Về năng lực triển khai :

- Chính phủ có đủ năng lực để xây dựng và triển khai thực hiện các quy định cần thiết
- Liệu xã hội có nguồn lực cơ sở nhân công có kỹ năng
  - Chuyên nghiệp
  - Quản lý
  - Khoa học và công nghệ
- Nếu cần tăng cường năng lực- làm thế nào để đạt được – và làm thế nào VEPG có thể hỗ trợ ?